

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 95 /2021/HSST
Ngày 30/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông NSK

Các hội thẩm nhân dân ông Đỗ Đức Hùng, ông Nguyễn Đăng Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông NCK - Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2021, tại trụ sở Tòa án thị xã Từ Sơn mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2020/HSST ngày 16 tháng 03 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97b/2021/QĐXXST- HS, ngày 18/3/2021 đối với bị cáo: **NVT**, sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

HKTT: NG, ĐN, TS

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tên bố: Không rõ. Mẹ: Ngô Thị Dậu sinh năm 1973; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Vợ, con: Chưa có

Tiền án: có 02 tiền án:

Tại bản án số 57/HSST ngày 12/2/2015 của TAND thị xã Từ Sơn xử phạt T 28 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, phạt bổ sung 5.000.000 đồng, án phí HSST 200.000 đồng. T chưa nộp án phí và tiền phạt. Ngày 18/11/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tại bản án số 92/HSST ngày 27/6/2018 của TAND huyện Yên Phong xử phạt T 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, án phí 200.000 đồng. T đã nộp án phí. Ngày 16/12/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

T bắt đầu sử dụng ma túy tổng hợp từ đầu năm 2020. Khoảng 00 giờ ngày 02/11/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 99C1 – 371.84 đi một mình quanh khu vực khu Phú Điền, phường Đồng Nguyên để tìm mua ma túy tổng hợp về sử dụng. Trên đường đi, T gặp một người đàn ông không quen biết và mua được của người này 02 túi ni lông chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong người để đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường 295B thuộc địa phận khu phố Xuân Thụ, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bắc Ninh dừng xe lại để kiểm tra. Tại đây, T đã tự giao nộp 02 túi ni lông màu trắng như trên cho lực lượng công an. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng như đã nêu ở trên và làm thủ tục gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 671 ngày 02/11/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng có khối lượng 0,3262 gam là ma túy, Ketamine; Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng có khối lượng 0,2322 gam là ma túy Methamphetamine.

Với nội dung trên, tại Bản Cáo trạng số: 48/CT - VKS ngày 15/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo NVT phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 LBLTTHS. Xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 năm tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ khẳng định: Hồi 1 giờ sáng ngày 02/11/2020, tại đường tỉnh lộ 295B thuộc địa phận khu phố Xuân Thụ, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, NVT có hành vi tàng trữ 0,3262 gam ma túy Ketamine và 0,2322 gam ma túy Methamphetamine. Tổng khối lượng 2 loại ma túy trên là 0,5584 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, Hành vi của bị cáo vi phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3] Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, cản trở sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và ý thức được tác hại của ma túy, song với ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn lao vào con đường mua bán ma túy. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 02 tiền án; Tại bản án số 57/HSST ngày 12/2/2015 của TAND thị xã Từ Sơn xử phạt T 28 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, phạt bổ sung 5.000.000 đồng, án phí HSST 200.000 đồng. T chưa nộp án phí và tiền phạt. Ngày 18/11/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tại bản án số 92/HSST ngày 27/6/2018 của TAND huyện Yên Phong xử phạt T 25 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, án phí 200.000 đồng. T đã nộp án phí. Ngày 16/12/2019 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Như vậy hai bản án trên đến nay chưa được xóa án tích, lần này phạm tội bị coi là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung hình phạt, như bản cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

Vậy bị cáo đã được giáo dục, cảm hóa, bản thân đã bị đi cải tạo trong nhiều năm, được về địa phương nhưng sau đó không chịu tu dưỡng, lao động làm ăn chính đáng, chơi bời dẫn đến nghiện ma túy, nên bị cáo đã bất chấp luật, mà tiếp tục phạm tội về ma túy, do vậy cần xem xét và có mức án thật nghiêm khắc áp dụng đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, do vậy cần xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo chưa chấp hành hình phạt phụ và án phí của bản án trước vì điều kiện kinh tế khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin được miễn phạt bổ sung, xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo là khó khăn, do vậy cần miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu sơn xanh loại xe Exciter BKS 99C1-37184 là tài sản hợp pháp của anh Lê Hồng Phong, sinh năm 1988 trú tại: Thôn Bất Lự, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy cơ quan điều tra đã trả lại anh Phong là đúng theo qui định nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ở khu Phú Điền, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh: T khai nhận không biết nhân thân, lý lịch của người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo NVT phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Xử phạt: NVT 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/11/2020 .

Quyết định tạm giam NVT 45 ngày kể từ ngày 30/3/2021 để đảm bảo thi hành án.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo T.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi “mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD 671 ngày 02/11/2020)

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh, Bắc Ninh;
- VKS TX Từ Sơn.
- THADS thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

NSK